

Số: 244/BC-ĐOBC

Tp.HCM, ngày 31 tháng 3 năm 2014

**BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM 2013
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí**

**PHẦN THỨ I
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2013**

I. Kết quả hoạt động SXKD năm 2013:

1. Thuận lợi:

- Năm 2013 là năm Công ty tổ chức kỷ niệm 25 năm ngày thành lập (15/3/1988-15/3/2013) và đã vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng ba (theo QĐ số 481/QĐ-CTN ngày 15/3/2013).
- Năm 2013, Công ty PVC-PT đã được Tổng Công ty cũng như các đơn vị trong và ngoài ngành dầu khí đã ủng hộ và tin tưởng giao cho thực hiện các công trình như: Trạm nén khí PM3 Cà Mau, công trình Nâng cấp Công suất Kho chứa LPG Đình Vũ Hải Phòng, Dự án căn cứ cung ứng dịch vụ DMC tại cảng Vietsovpetro; Các công trình sửa chữa giàn cho Liên doanh Việt – Nga Vietsovpetro, công trình BK16, BK17...
- PVC-PT luôn nhận được sự ủng hộ và đồng thuận của toàn thể các cổ đông.
- Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Ban lãnh đạo Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, của Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam và sự hỗ trợ của các đơn vị trong và ngoài ngành đã tạo điều kiện cho sự phát triển của Công ty.
- Công tác sản xuất kinh doanh có sự giám sát của các cổ đông và Ban kiểm soát Công ty.
- Đội ngũ CBCNV đã có bước trưởng thành trong công tác tổ chức, quản lý điều hành sản xuất, đã đúc rút được nhiều kinh nghiệm từ quá trình tổ chức sản xuất và tổ chức thi công.

2. Khó khăn:

- Trong năm 2013, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn ngoài việc bị ảnh hưởng chung với những biến động của nền kinh tế như biến động tỷ giá, giá điện tăng, giá nguyên vật liệu tăng... làm tăng chi phí sản xuất, tăng giá thành các công trình xây lắp trong khi các công trình thi công chủ yếu là các công trình chuyển tiếp từ năm 2012 sang.
- Năm 2013 là năm tình hình kinh tế cả nước vẫn còn gặp nhiều khó khăn rơi vào trì trệ tăng trưởng dưới tiềm năng, thực hiện theo Nghị quyết của Chính phủ về việc thắt chặt đầu tư, một số dự án lớn phù hợp với chuyên ngành của công ty dự kiến



triển khai trong năm đã bị giãn tiến độ đầu tư. Các dự án/công trình đăng ký kế hoạch năm nhưng chậm triển khai (khoảng 313 tỷ), gồm:

- Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 150tỷ đang trong thời gian chào giá các gói thầu chưa triển khai thực hiện;
 - Hệ thống thu gom khí Hàm Rồng – Thái Bình: 75tỷ
 - Thi công một số hạng mục dự án đóng mới giàn khoan 120m nước 15tỷ;
 - Các công trình trên bờ của VSP chỉ mới thực hiện BK17:13,5tỷ còn lại BK16 mới triển khai;
 - Dự án Chế tạo, cung cấp và lắp đặt bồn chứa LPG 1500 tấn – Tổng kho sản phẩm Dầu khí Đà Nẵng: 13,7tỷ;
 - Dự án LNG Thị Vải 45tỷ mới chỉ chào giá.
- Sự phối hợp giữa các Phòng/Ban trong công ty chưa nhịp nhàng, đồng bộ, chặt chẽ và tinh thần trách nhiệm chưa cao.
 - Vốn của PVC-PT còn bị đọng tại nhiều công trình/dự án đã hoàn thành. Năm 2013 chi phí lãi vay quá lớn. Đồng thời, các tổ chức Ngân hàng siết chặt tín dụng, nên việc vay vốn cho kinh doanh sản xuất gặp rất nhiều khó khăn.
 - Bên cạnh đó, nợ tồn đọng chồng chéo kéo dài trong nội bộ Tổng Công ty PVC đã gây ảnh hưởng đến nguồn vốn kinh doanh sản xuất của PVC-PT.

Kết quả hoạt động SXKD năm 2013:

(Đơn vị tính: Tỷ đồng)

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013	% TH so với KH năm 2013
1	Vốn điều lệ	200,000	200,000	100,00
2	Giá trị sản lượng	660,000	307,74	55,37
3	Doanh thu	620,000	349,989	56,44
4	Lợi nhuận trước thuế	7,000	-35,584	0
5	Lợi nhuận sau thuế	5,250	-35,584	0
6	Đầu tư	41,422	0	0
7	Thu nhập bình quân (triệu đồng/tháng)	7,184	7,100	98,83

(Số liệu theo BCTC đã được kiểm toán)

- **Về sản lượng:** Giá trị sản lượng thực hiện năm 2013 là **307,74** tỷ đồng, đạt 46.63% so với kế hoạch năm (307,74 tỷ đồng/660,000 tỷ đồng).
- **Về doanh thu:** Giá trị doanh thu thực hiện năm 2013 là **349,989** tỷ đồng, đạt 56,44% so với kế hoạch năm (349,989 tỷ đồng/620,000 tỷ đồng).
- **Về lợi nhuận trước thuế:** Giá trị lợi nhuận năm 2013 là **-35,584** tỷ đồng, không đạt kế hoạch.
- **Về lợi nhuận sau thuế:** Giá trị lợi nhuận năm 2013 là **-35,584** tỷ đồng, không đạt kế hoạch.

- **Về đầu tư:** Giá trị đầu tư thực hiện năm 2013 là 0 tỷ đồng (do tập trung vốn vào sản xuất kinh doanh nên không thực hiện được công tác đầu tư).
- **Về thu nhập bình quân:** Thu nhập bình quân năm 2013 là 7.100 triệu đồng/người/tháng, đạt 98.83% so với kế hoạch năm (7,100 triệu đồng/7,184 triệu đồng).

II. Công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh

- Công ty đã hoàn thành việc lấy chứng chỉ ASME - chứng nhận về năng lực thiết kế chế tạo theo tiêu chuẩn của Hiệp hội cơ khí Mỹ. Đồng thời tiếp tục duy trì tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2000 và OHSAS 18001: 2007.
- Ủy quyền, phân cấp rõ ràng trong từng thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, các Trưởng phòng, Ban Điều hành, Ban Chỉ huy Công trường,... Đặc biệt tại các công trình trọng điểm, Công ty thành lập Ban Điều hành Dự án, Phó Giám đốc trực tiếp xuống công trường hướng dẫn, chỉ đạo, quản lý và cùng tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn để ban Điều hành chủ động kịp thời xử lý các công việc tại hiện trường nhằm đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình.
- Công ty đã tiếp tục rà soát chỉnh sửa và hoàn thiện Quy chế quản lý hợp đồng; Quy chế tuyển dụng, bổ nhiệm nhân sự; Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các Phòng chức năng Công ty. Đồng thời ban hành mới Quy chế quy định đi công tác/chế độ đi công tác/đi công trường.
- Từng bước dần hoàn thiện đơn giá thi công nội bộ cho nhóm công việc; loại hình công việc cụ thể; xây dựng được tỷ lệ hao phí của các công cụ dụng cụ, các vật tư làm biện pháp thi công; xây dựng định mức tiêu hao nhiên liệu cho từng đầu xe, từng thiết bị; tận dụng những máy móc phương tiện hiện có, phục hồi những máy móc đã sử dụng hết khấu hao để phục vụ sản xuất, giảm chi phí thuê máy móc bên ngoài, chi thuê ngoài những thiết bị phục vụ thi công mà Công ty không có hoặc do yêu cầu tiến độ của công trình.

1. Công tác đầu tư

Không đầu tư mới để tập trung vốn cho sản xuất kinh doanh.

2. Công tác tài chính kế toán:

- Chấp hành đúng các quy định về công tác tài chính kế toán của Bộ tài chính, của Tổng Công ty và quy chế quản lý tài chính của Công ty.
- Tập trung thu hồi vốn, đối chiếu công nợ để đôn đốc thu hồi các khoản tạm ứng và các khoản phải thu khác.
- Đáp ứng đầy đủ nhu cầu về vốn cho hoạt động kinh doanh và đảm bảo nhu cầu về tài chính cho các mặt hoạt động khác, chi trả lương đầy đủ kịp thời cho CBCNV. Nghiêm túc thực hiện các khoản nộp ngân sách Nhà nước và cấp trên. Cung cấp thông tin và báo cáo kịp thời cho lãnh đạo để phối hợp chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả.

Tuy nhiên trong quá trình thực hiện Công ty còn một số tồn tại như:

- Một số công trình đã thi công xong nhưng hồ sơ thanh toán còn vướng làm ảnh hưởng đến công tác thu hồi công nợ.
- Sự phối hợp giữa các phòng ban trong việc thu hồi công nợ chưa chặt chẽ nên hiệu quả công việc chưa cao.
- Chứng từ, hoá đơn từ công trường về chậm làm ảnh hưởng đến công tác hạch toán và lập báo cáo tài chính.

3. Công tác tổ chức, lao động, đào tạo:

336
G T
PHAI
UON
CHU
: KH
HO

3.1 Về công tác tổ chức, lao động

Ngày càng hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ các phòng ban và các đơn vị trực thuộc. Hiện tại Công ty có 05 phòng, 05 đội thi công và 01 chi nhánh -Xí nghiệp (hạch toán phụ thuộc) gồm: Phòng Tổ chức Hành chính; Phòng Tài chính Kế toán; Phòng Kỹ thuật An toàn; Phòng Kinh tế Kế hoạch; Phòng Thương mại Đầu tư; Chi nhánh - Xí nghiệp Xây lắp 5; Đội xây lắp 1; Đội xây lắp 2; Đội xây lắp 6; Đội xây lắp 7 và Đội xây lắp Điện nước.

Tổng số lao động cuối năm 2013 là **661** người, trong đó: Cán bộ khoa học nghiệp vụ: **204** người; Công nhân kỹ thuật: **457** người.

3.2 Về công tác đào tạo

Xây dựng lực lượng lao động đảm bảo về chất và lượng thông qua việc đào tạo và tuyển dụng thường xuyên. Chú trọng việc bố trí hợp lý cán bộ kỹ thuật vào các công việc phù hợp với sở trường của từng người.

Xây dựng chính sách thu hút đội ngũ cán bộ và công nhân kỹ thuật có trình độ, tay nghề cao. Xây dựng chế độ phúc lợi hợp lý nhằm duy trì lực lượng nòng cốt của Công ty.

4. Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

Ban hành các quy chế mua sắm vật tư, quản lý chi phí với chủ trương tiết kiệm nhất, chỉ mua những trang thiết bị thật cần thiết, kiểm soát định mức điện thoại hàng tháng từ Lãnh đạo cho đến cán bộ quản lý với số tiền phù hợp, tiết kiệm nhất.

5. Kết quả thực hiện chương trình an sinh xã hội, hoạt động công tác đoàn thể:

Năm 2013, Công ty thường xuyên tổ chức, tham gia, thực hiện công tác an sinh xã hội, quỹ tương trợ dầu khí, các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”... với tinh thần tương thân, tương ái, giúp đỡ lẫn nhau từ trái tim của người lao động trong cơ quan đến các đơn vị trực thuộc và thực hiện nghiêm túc các chỉ thị của Tập đoàn và Tổng công ty, với tổng số tiền là 1.134.344.720 đồng.

Tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho cán bộ, công nhân lao động gặp hoàn cảnh khó khăn, ốm đau, cho CBCNV đang thi công trên các công trình để khích lệ tinh thần làm việc của toàn thể CBCNV đang thi công tại công trường và tạo mọi điều kiện tốt nhất để CBCNV yên tâm công tác. Tổ chức lễ gặp mặt và tặng quà cho chị em phụ nữ nhân ngày Quốc tế phụ nữ 08/3; Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 với tinh thần vui tươi, tiết kiệm; Tổ chức tặng quà cho các cháu là học sinh giỏi các cấp I, II, III là con em cán bộ công nhân viên lao động trong Công ty.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

I. Mục tiêu tổng quát:

Phát triển PVC-PT trở thành nhà thầu xây lắp chuyên ngành dầu khí, là đơn vị chủ lực của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam. Phấn đấu trở thành nhà thầu hàng đầu của ngành dầu khí Việt Nam trong lĩnh vực chế tạo, lắp đặt, thi công các công trình đường ống, bồn chứa, bồn chịu áp lực, bồn chứa khí hoá lỏng; bình chịu áp lực và hệ thống công nghệ, các kho tàng trữ xăng dầu, kho chứa khí hóa lỏng. Trong các năm tới phương châm của PVC-PT là phát triển bền vững, hiệu quả và tập trung nâng cao năng lực thiết bị và năng lực quản lý thi công xây lắp chuyên ngành.

II. Nhiệm vụ trọng tâm:

- Tích cực tìm kiếm các công trình mới trong và ngoài ngành dầu khí đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2014.
- Tập trung chuẩn bị nguồn tài chính để phục vụ sản xuất kinh doanh các dự án.
- Tập trung nhân lực, máy móc thiết bị thi công để thực hiện Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, Dự án Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn – Thanh Hóa và các công trình khác đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của chủ đầu tư.
- Thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp để hoạt động sản xuất kinh doanh được tốt hơn.
- Tiếp tục hoàn thiện việc điều chỉnh các Quy chế, Quy định cho phù hợp với công tác quản lý và điều hành.

III. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2014:

ĐVT: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	365,453	780,000
2	Doanh thu	Tỷ đồng	349,989	650,000
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-35,584	12,000
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	-35,584	9,000
5	Đầu tư	Tỷ đồng	0	38,911
6	Thu nhập bình quân/người/tháng	Triệu đồng	7,100	7,600

IV. Các giải pháp thực hiện để hoàn thành kế hoạch:

Để hoàn thành các nhiệm vụ SXKD năm 2014, rút kinh nghiệm từ thực tiễn của năm 2013, PVC-PT xác định một số giải pháp chủ yếu để hoàn thành nhiệm vụ SXKD như sau:

- Rà soát thường xuyên các nội dung cơ bản của kế hoạch năm để có biện pháp xử lý kịp thời;

- Củng cố, tăng cường năng lực công tác tiếp thị dầu thô. Giữ vững các khách hàng truyền thống trong ngành như PVN, Tổng công ty PVC; Vietsovpetro, PV Gas, PV Oil, PV Shipyard... Bên cạnh đó, Công ty chủ động phát triển, mở rộng ra các khách hàng khác trong cũng như ngoài ngành Dầu khí để tìm kiếm các công trình đảm bảo hoàn thành kế hoạch;
- Xây dựng lực lượng lao động đảm bảo về chất và lượng thông qua việc đào tạo và tuyển dụng thường xuyên. Chú trọng việc bố trí hợp lý cán bộ kỹ thuật vào các công việc phù hợp với sở trường của từng người;
- Xây dựng chính sách thu hút đội ngũ cán bộ và công nhân kỹ thuật có trình độ, tay nghề cao. Xây dựng chế độ phúc lợi hợp lý nhằm duy trì lực lượng nòng cốt của Công ty;
- Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công và công nghệ, trong đó tập trung vào các thiết bị chuyên ngành áp dụng công nghệ tiên tiến đáp ứng yêu cầu thi công các công trình.
- Tiếp tục duy trì và thực hiện tốt quản lý chất lượng theo hệ thống ISO 9001:2008 và hệ thống an toàn sức khỏe nghề nghiệp OHSAS 18001:2007;
- Phát triển công tác quảng bá hình ảnh Công ty cho các đối tác trong và ngoài ngành, xây dựng thương hiệu Công ty thành đơn vị chủ lực về xây lắp trong ngành dầu khí.

Trên đây là báo cáo kết quả SXKD năm 2013 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2014 của Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT/TGD - PVC(báo cáo);
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Đức